

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 4 và Điều 5 của Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 23/6/2006 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản QPPL của HĐND và UBND ngày 01 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 177/TTr-SKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2010; Báo cáo thẩm định số 134/BC-STP ngày 23/7/2010 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ, cụ thể như sau:

Điều 4. Điều kiện để được tuyển chọn, xét chọn chủ trì, chủ nhiệm đề tài, dự án Khoa học và công nghệ và cơ quan phối hợp thực hiện

1. Sở Khoa học và công nghệ căn cứ vào danh mục đề tài, dự án đã được duyệt thực hiện trong năm có trách nhiệm xem xét tuyển chọn các cơ quan, đơn vị chủ trì, chủ nhiệm đề tài, dự án.

2. Tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ phải có đủ các điều kiện sau:

a) Đối với đề tài, dự án cấp tỉnh, chủ nhiệm đăng ký chủ trì thực hiện phải có trình độ tốt nghiệp từ cao đẳng, đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đề tài, dự án thực hiện, có đủ khả năng làm chủ nhiệm và phải bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của đề tài, dự án.

b) Các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trừ trường hợp chủ nhiệm công tác tại cơ quan chủ trì) thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan các cá nhân đó công tác.

c). Mỗi cá nhân chỉ chủ nhiệm 01 đề tài hoặc 01 dự án, nhưng có thể đồng thời tham gia làm thành viên nghiên cứu nhiều đề tài, dự án. Mỗi đề tài, dự án có chủ nhiệm và cơ quan chủ trì; chủ nhiệm phải là người đang làm việc tại cơ quan, đơn vị chủ trì. Chủ nhiệm đang thực hiện đề tài, dự án, khi chuyển công tác nếu không làm ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện, được tiếp tục chủ nhiệm đến khi hoàn thành đề tài, dự án. Trường hợp đặc biệt. Hội đồng xét duyệt có thể quyết định đồng chủ nhiệm hoặc đồng chủ trì.

d) Cá nhân chủ nhiệm thực hiện đề tài, dự án độc lập với tư cách cá nhân nhà khoa học, không mang tư cách đại diện tổ chức đơn vị công tác. Khuyến khích các doanh nghiệp, cán bộ khoa học có đủ tiêu chuẩn và năng lực đăng ký thực hiện đề tài, dự án khoa học, công nghệ kể cả những người làm việc trong ngành khoa học và công nghệ.

e) Cá nhân được chọn chủ trì thực hiện các dự án ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phải có kinh nghiệm và năng lực quản lý, đảm bảo đủ khả năng tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của dự án và cam kết nộp kinh phí thu hồi đúng theo quy định của dự án.

3. Tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ, không được tuyển chọn:

a) Tổ chức không được tuyển chọn khi chưa hoàn thành đúng hạn việc quyết toán, hoặc chưa hoàn trả kinh phí thu hồi của đề tài, dự án khoa học, công nghệ đã thực hiện trước đó.

b) Chủ nhiệm không được tham gia tuyển chọn khi thực hiện các đề tài, dự án trước đó hiệu quả kém, không đạt kết quả theo hợp đồng, phải ngưng để xử lý mà lỗi do chủ quan cá nhân chủ nhiệm gây ra.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ, cụ thể như sau:

Điều 5. Trình tự, thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, xét chọn và ký kết hợp đồng thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ

1. Trình tự gửi hồ sơ:

a) Chuẩn bị hồ sơ: Trên cơ sở thông báo tuyển chọn, xét chọn nhiệm vụ KH-CN của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn, xét chọn, liên hệ với Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ.

b) Nộp hồ sơ: Tổ chức và cá nhân tiến hành nộp hồ sơ trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo nộp hồ sơ đối với hồ sơ tuyển chọn và 30 ngày đối với hồ sơ xét chọn theo thông báo của Sở khoa học và Công nghệ.

b.1) Ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày ghi theo dấu của Bưu điện (trường hợp gửi qua Bưu điện) hoặc dấu đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ (trường hợp nộp trực tiếp).

b.2) Trong thời hạn quy định nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn, xét chọn, có thể rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc thay hồ sơ mới và bổ sung hồ sơ phải hoàn tất trước thời hạn nộp hồ sơ.

c) Cách thức gửi hồ sơ: Gửi trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện.

d) Thông báo kết quả:

Sau khi có kết quả tuyển chọn, xét chọn của Hội đồng Khoa học công nghệ, trong thời gian 15 ngày làm việc, Sở Khoa học và công nghệ gửi thông báo và tài liệu có liên quan đến tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ để ký kết hợp đồng triển khai thực hiện. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ là 15 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức, cá nhân nhận được thông báo.

2. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Theo các biểu mẫu quy định tại Quyết định số 10/2007/QĐ-BKH-CN ngày 11/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ, gồm:

a.1) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện Đề tài, Dự án sản xuất thử nghiệm.

a.2) Thuyết minh: Đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, Dự án sản xuất thử nghiệm.

a.3) Tóm tắt hoạt động khoa học công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì Đề tài, Dự án sản xuất thử nghiệm.

a.4) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ trì và các cá nhân đăng ký thực hiện chính Đề tài, Dự án sản xuất thử nghiệm.

a.5) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện Đề tài, Dự án sản xuất thử nghiệm

Mỗi văn bản trong thành phần hồ sơ phải có dấu của tổ chức và chữ ký của cá nhân tương ứng như đã quy định trên từng biểu mẫu.

b) Số lượng hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, xét chọn bao gồm: một (01) bộ hồ sơ bản chính và 09 bộ phô tô, được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong và bên ngoài ghi:

b.1) Tên đề tài hoặc dự án sản xuất thử nghiệm đăng ký tham gia tuyển chọn, xét chọn.

b.2) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm (chỉ ghi danh sách tổ chức đã có xác nhận tham gia phối hợp).

b.3) Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện (làm chủ nhiệm) đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm và danh sách những người tham gia chính thực hiện đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm (chỉ ghi danh sách cá nhân đã có xác nhận tham gia phối hợp).

b.4) Danh mục tài liệu, văn bản trong hồ sơ:

4. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn thông báo nộp hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (KT);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Thành viên UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng Khoa học tỉnh;
- Website tỉnh Cà Mau;
- CVP: PVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT (U), L13/09.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải